

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG 15**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số : ~~581~~ /QĐ-UBND

Phường 15, ngày 10 tháng 04 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách
Quý 01 năm 2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG 15

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 18678/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2019 của UBND Quận 10 về việc giao dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách quý 01 năm 2020 theo các biểu mẫu đính kèm.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Văn phòng Ủy ban nhân dân Phường 15, Ban tài chính tổ chức thực hiện Quyết định này.

Nơi nhận :

- Phòng TC-KH Q10;
- Đảng ủy phường;
- Nhu điều 3;
- Lưu.

CHỦ TỊCH

Đỗ Hoàng Anh

THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH QUÝ 1 ĐẦU NĂM 2020

Đơn vị tính: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN		THỰC HIỆN QUÝ 1/2020		SO SÁNH %	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	TỔNG THU		14.320.307.000	0	3.754.182.862		26,2%
I	Các khoản thu 100%		1.138.600.000	0	322.100.250		28,3%
	Phí lệ phí		649.000.000		155.392.000		23,9%
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định		273.600.000		80.408.250		29,4%
	Thu khác		216.000.000		86.300.000		40,0%
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %		2.416.900.000	0	456.009.763		18,9%
	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp		1.959.000.000		179.603.763		9,2%
	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh		457.900.000		272.550.000		59,5%
	Lệ phí trước bạ nhà đất						
	Các khoản thu khác (thu chậm nộp thuế)				3.856.000		
III	Thu viện trợ không hoàn trả lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn		183.196.000		266.072.849		145,2%
V	Thu kết dư ngân sách						
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên		10.581.611.000	0	2.710.000.000		25,6%
	Thu bổ sung cân đối		10.481.611.000		2.610.000.000		24,9%
	Thu bổ sung có mục tiêu		100.000.000		100.000.000		100,0%

Kế toán



Nguyễn Thị Minh Tâm

Ngày 10 tháng 4 năm 2020

Chủ tịch



Đỗ Hoàng Anh

THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH QUÝ 1 NĂM 2020

Đơn vị tính: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			THỰC HIỆN QUÝ 1 NĂM 2020			SO SÁNH %		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	TỔNG CHI	14.320.307.000		14.320.307.000	2.315.247.838	0	2.315.247.838	0	0	16,2%
	Trong đó									
1	Chi công tác dân quân tự vệ, an ninh trật tự	3.415.000.000		3.415.000.000	519.507.846		519.507.846			15,2%
	Chi dân quân tự vệ	2.195.000.000		2.195.000.000	340.060.066		340.060.066			15,5%
	Chi an ninh trật tự	1.220.000.000		1.220.000.000	179.447.780		179.447.780			14,7%
2	Chi giáo dục	20.000.000		20.000.000	2.122.020		2.122.020			10,6%
3	Chi y tế	23.332.000		23.332.000	0					0,0%
4	Chi văn hóa thông tin	25.000.000		25.000.000	0					0,0%
5	Chi thể dục thể thao	40.000.000		40.000.000	4.480.000		4.480.000			11,2%
6	Chi sự nghiệp thị chính	350.000.000		350.000.000	86.734.243		86.734.243			24,8%
7	Chi giao thông đường bộ	50.000.000		50.000.000						0,0%
8	Chi sự nghiệp xã hội	119.976.000		119.976.000	11.360.000		11.360.000			9,5%
	Dân số và KHHGĐ	21.000.000		21.000.000	0		0			0,0%
	Bảo vệ chăm sóc trẻ em	70.976.000		70.976.000	0					0,0%
	Hoạt động xã hội	13.000.000		13.000.000	3.000.000		3.000.000			23,1%
	Hoạt động chính sách	15.000.000		15.000.000	8.360.000		8.360.000			55,7%
9	Chi quản lý Nhà nước, Đảng, Đoàn thể	9.987.138.000		9.987.138.000	1.424.970.880		1.424.970.880			14,3%
10	Dự phòng	106.665.000		106.665.000	0					0,0%
11	Chi chuyển nguồn năm sau	183.196.000		183.196.000	266.072.849		266.072.849			

Kế toán



Nguyễn Thị Minh Tâm

Ngày 10 tháng 4 năm 2020

Chủ tịch



Đỗ Hoàng Anh

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH QUÝ 1 NĂM 2020

Đơn vị tính: đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	THỰC HIỆN QUÝ 1 NĂM 2020	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3=2/1
I	TỔNG SỐ THU	14.320.307.000	3.754.182.862	26,22%
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	1.138.600.000	322.100.250	28,29%
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	2.416.900.000	456.009.763	18,87%
3	Thu bổ sung cân đối	10.581.611.000	2.710.000.000	25,61%
	<i>Bổ sung cân đối</i>	<i>10.481.611.000</i>	<i>2.610.000.000</i>	<i>24,90%</i>
	<i>Bổ sung có mục tiêu</i>	<i>100.000.000</i>	<i>100.000.000</i>	<i>100,00%</i>
4	Thu chuyển nguồn	183.196.000	266.072.849	145,24%
II	TỔNG SỐ CHI	14.320.307.000	2.315.247.838	16,17%
1	Chi đầu tư phát triển			
2	Chi thường xuyên	14.213.642.000	2.315.247.838	16,29%
3	Dự phòng	106.665.000		

Kế toán



Nguyễn Thị Minh Tâm

Ngày 10 tháng 4 năm 2020

Chủ tịch



Đỗ Hoàng Anh

